

Số: 1719/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 06 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao số lớp, số học sinh, số lượng người làm việc
cho các đơn vị trường học thuộc huyện Điện Biên năm học 2023 - 2024

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật viên chức số 58/2010/QH12; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 45/2022/QĐ-UBND, ngày 17/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy định phân cấp tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý doanh nghiệp thuộc tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-UBND, ngày 05/01/2023 của UBND tỉnh Điện Biên về việc giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên thuộc tỉnh Điện Biên năm 2023;

Tiếp theo Quyết định số 29/QĐ-UBND, ngày 10/01/2023 của UBND huyện Điện Biên về việc giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên thuộc huyện Điện Biên năm 2023;

Sau khi xem xét đề nghị của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tại Tờ trình số 768/TTr-PGDĐT, ngày 26/6/2023 về việc đề nghị giao số lớp, số học sinh và số lượng người làm việc năm học 2023-2024;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ huyện.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao 1.858 người làm việc cho các trường: Mầm non, Tiểu học, THCS, Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học, Phổ thông dân tộc bán trú THCS, Tiểu học và THCS trên địa bàn huyện Điện Biên (Có danh sách chi tiết 65 trường đính kèm).

Điều 2. Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Trưởng phòng Nội vụ huyện có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị trường học thực hiện số lượng người làm việc được giao theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng các phòng: Nội vụ, Tài chính - Kế hoạch, Giáo dục và Đào tạo huyện; Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện, Hiệu trưởng các đơn vị trường học có tên trong danh sách ghi tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này/.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (B/c);
- Sở Giáo dục và Đào tạo (B/c);
- TT Huyện ủy (B/c);
- TT HĐND huyện (B/c);
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, PNV, GD.



Bùi Hải Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN



SỐ LỚP, SỐ HỌC SINH VÀ SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG CÁC TRƯỜNG
CẤP TIỂU HỌC, NĂM HỌC 2023-2024

(Kèm theo Quyết định số: 1719/QĐ-UBND, ngày 06/7/2023 của UBND huyện Điện Biên)

STT	Tên trường	Hạng trường	Số lớp, học sinh năm học 2023-2024				Số lượng người làm việc chia theo từng vị trí việc làm									
			Số lớp	Số học sinh	Tỷ lệ hs/lớp	Tổng số	Viên chức quản lý	Giáo viên Tổng phụ trách Đội	Giáo viên đứng lớp		Nhân viên					
									Tổng số	Tỷ lệ GV/lớp	Thư viện và Thiết bị	Kế toán	Y tế	Văn thư		
1	PĐTBT TH xã Mường Pồn	II	15	378	25,2	29	3	1	22	1,47	1	1	1			
2	TH số 2 xã Mường Pồn	II	11	263	23,9	22	2	1	17	1,55	1	1				
3	TH xã Hua Thanh	II	17	469	27,6	32	2	1	27	1,59	1	1				
4	TH xã Thanh Nưa	II	11	348	31,6	22	2	1	17	1,55		1	1			
5	TH xã Thanh Luống	II	18	488	27,1	36	3	1	28	1,56	1	1	1	1		
6	TH xã Thanh Hưng	I	20	544	27,2	38	3	1	30	1,50	1	1	1	1		
7	TH xã Thanh Chân	II	15	463	30,9	27	2	1	23	1,53	1					
8	TH xã Thanh Yên	I	22	582	26,5	41	3	1	34	1,55	1	1	1	1		
9	TH xã Noong Luống	I	20	511	25,6	37	3	1	30	1,50	1	1	1	1	1	
10	TH số 1 xã Thanh Xương	II	11	341	31,0	22	2	1	16	1,45	1	1	1	1		
11	TH số 2 xã Thanh Xương	II	12	493	41,1	24	2	1	18	1,50	1	1	1	1		

	Hạng trường	Số lớp, học sinh năm học 2023-2024			Số lượng người làm việc chia theo từng vị trí việc làm									
		Số lớp	Số học sinh	Tỷ lệ hs/lớp	Tổng số	Viên chức quản lý	Giáo viên Tổng phụ trách Đội	Giáo viên đứng lớp		Nhân viên				
								Tổng số.	Tỷ lệ GV/lớp	Thư viện và Thiết bị	Kế toán	Y tế	Văn thư	
12	TH xã Thanh An	22	544	24,7	40	3	1	33	1,50	1	1	1		
13	TH xã Noong Hẹt	15	431	28,7	27	2	1	22	1,47		1	1		
14	TH Hoàng Công Chất	11	298	27,1	21	2	1	16	1,45	1	1			
15	TH xã Pom Lót	22	548	24,9	39	3	1	33	1,50	1	1			
16	TH Yên Càng xã Sam Mứm	9	237	26,3	19	2	1	13	1,44	1	1			1
17	TH xã Nứa Ngam	18	429	23,8	31	2	1	27	1,50			1		
18	PTDTBT TH xã Hẹ Muông	12	254	21,2	26	3	1	19	1,58	1	1	1		
19	PTDTBT TH số 1 xã Na Tông	13	337	25,9	26	3	1	20	1,54	1	1			
20	PTDTBT TH số 2 xã Na Tông	12	259	21,6	25	3	1	18	1,50	1	1	1		
21	PTDTBT TH xã Mường Nhà	24	534	22,3	43	3	1	36	1,50	1	1	1		
22	PTDTBT TH xã Mường Lói	14	326	23,3	27	3	1	20	1,43	1	1	1		
	Tổng cộng	344	9077		654	56	22	519		19	21	13	4	



THÀNH QUẬN
HỘI NHẬN ANH HUYỆN ĐIỆN BIÊN TỈNH ĐIỆN BIÊN VIỆT NAM